

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 173-CT ngày 27-6-1989 về sử dụng nguồn vốn huy động tiết kiệm.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Đề sử dụng nguồn vốn huy động tiết kiệm có hiệu quả, giải quyết một phần khó khăn vốn cho sản xuất kinh doanh;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngành có liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Việc sử dụng nguồn vốn tiết kiệm để cho vay phục vụ sản xuất kinh doanh, Ngân hàng Nhà nước chỉ được áp dụng chế độ lãi suất cho vay thông thường. Vốn cho vay trước hết ưu tiên đối với các đơn vị kinh tế quốc doanh thuộc các ngành then chốt của nền kinh tế quốc dân, hiện đang thực sự thiếu vốn. Không áp dụng lãi suất thỏa thuận đối với những nhu cầu về vốn thực sự cần thiết và hợp lý của các đơn vị và tổ chức kinh tế. Việc áp dụng lãi suất thỏa thuận đối với nhu cầu về vốn ngoài mức cần thiết, hợp lý của các đơn vị và tổ chức kinh tế, do Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định.

Điều 2. — Cho phép Ngân hàng được sử dụng một phần nguồn vốn tiết kiệm của dân cư để cho ngân sách trung ương và cấp tỉnh, thành phố vay khi cần thiết để bảo đảm trả lương hưu và các khoản bảo hiểm xã hội đủ và đúng kỳ hạn. Việc vay vốn của các tỉnh và thành phố thực hiện theo hướng dẫn của liên Bộ Tài chính — Lao động — Thương binh và xã hội. Cấp

nào vay, cấp đó trả lãi bao gồm lãi trả cho người gửi tiết kiệm và phí Ngân hàng.

Điều 3. — Chênh lệch lỗ phát sinh do sử dụng tiền gửi tiết kiệm để cho vay theo lãi suất thông thường, được hạch toán riêng và thanh toán với Bộ Tài chính về kết quả kinh doanh của Ngân hàng.

Điều 4. — Nghiêm cấm dùng vốn vay Ngân hàng để gửi tiết kiệm, mọi hành vi lợi dụng của các đơn vị kinh tế, kể cả Ngân hàng đều phải xử lý nghiêm ngặt theo pháp luật.

Điều 5. — Bộ trưởng Bộ Tài chính và Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quyết định này và có biện pháp quản lý kiểm soát chặt việc cho vay cũng như sử dụng vốn vay có hiệu quả.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 1989.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch
VÕ VĂN KIỆT

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 176-CT ngày 3-7-1989 về kiểm điểm việc thi hành Pháp lệnh quy định việc xét giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân.

Pháp lệnh quy định việc xét, giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân được Hội đồng Nhà nước ban hành ngày 27 tháng 11 năm 1981, Hội đồng Bộ trưởng có Nghị định số 58-HĐBT ngày 29-3-1982 hướng dẫn việc thi hành Pháp lệnh.

Mấy năm qua, nhất là từ sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, việc chấp hành

các quy định về tiếp dân, xét giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân đã có tiến bộ; các cơ quan ngôn luận cũng đã góp phần giải quyết những vụ khiếu tố của công dân, tạo ra một không khí dân chủ hơn trước, đáp ứng được một phần yêu cầu của quần chúng.

Tuy nhiên, việc xét giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân ở các ngành, các cấp, còn nhiều khuyết điểm. Nhiều nơi đề đơn khiếu tố của công dân tồn đọng quá nhiều, quá lâu; nhiều vụ, việc đề dây dưa kéo dài hàng chục năm không được giải quyết dứt điểm. Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng các ngành và Ủy ban Nhân dân các cấp chưa quan tâm đúng mức đối với việc giải quyết đơn thư khiếu tố của công dân. Một số cán bộ có thẩm quyền còn tránh né, nể nang, bao che không xem xét giải quyết đúng chính sách, pháp luật, có trường hợp còn truy trừ người đi khiếu tố.

Do việc thực hiện Pháp lệnh và Nghị định số 58-HĐBT ở nhiều cấp và ngành, nhất là ở cơ sở chưa tốt nên công dân gửi đơn khiếu nại, tố cáo lên các cơ quan của Đảng và Nhà nước ở trung ương đòi gấp lãnh đạo ngày càng tăng.

Đồng thời, qua thực hiện Pháp lệnh và Nghị định số 58-HĐBT cũng bộc lộ nhiều vướng mắc, khó khăn.

Để tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ đúng đắn quyền khiếu nại, tố cáo chính đáng của công dân, phát huy hiệu lực của Pháp lệnh, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị các đồng chí Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu thực hiện tốt những việc sau đây:

1. Tổ chức kiểm điểm việc thi hành Pháp lệnh quy định việc xét giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân một cách nghiêm túc, đánh giá đúng những ưu điểm, khuyết điểm, vướng mắc khó khăn, tìm nguyên nhân phát sinh đơn khiếu tố,

nguyên nhân đề đơn thư tồn đọng và gửi vượt cấp, biện pháp khắc phục.

Đề xuất những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh và Nghị định số 58-HĐBT cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới.

2. Qua kiểm điểm, các ngành, các cấp chấn chỉnh việc thi hành Pháp lệnh một cách khẩn trương, giải quyết kịp thời, đúng chính sách, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân. Chú trọng giải quyết dứt điểm những vụ tồn đọng thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của ngành, của địa phương.

3. Từ nay đến ngày 30 tháng 9 năm 1989, Thủ trưởng các Bộ, ngành ở trung ương và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu phải tổ chức kiểm điểm xong trong ngành, trong địa phương mình và gửi báo cáo lên Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đồng gửi Ủy ban Thanh tra Nhà nước.

Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Văn phòng Quốc hội và Hội đồng Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể phối hợp công tác, góp phần cho việc kiểm điểm thi hành Pháp lệnh trên đạt kết quả tốt.

Ủy ban Thanh tra Nhà nước có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các ngành, các cấp thi hành Chỉ thị này.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
ĐỖ MƯỜI

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 182-CT ngày 6-7-1989 về điều chỉnh lại suất tín dụng Ngân hàng.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngành liên quan,